

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2020/HS-ST

Ngày: 09-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vân Thị Thu Sang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Huỳnh Sinh

2. Bà Bùi Thị Út

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thiên Quan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Trương Minh Quang- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2020, tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 119/2020/TLST- HS ngày 01-10-2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2020/QĐXXST- HS ngày 26-11-2020 đối với bị cáo:

1. NGUYỄN HÙNG C (C tàng hình)- sinh năm: 1983 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: thôn T2, xã TH, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đ, sinh năm: 1957 và bà: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1957; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: ngày 17/6/2005, bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 11/09/2007 thì chấp hành xong hình phạt tù; ngày 29/5/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 14 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, đến ngày 14/8/2009 thì chấp hành xong hình phạt tù; Tạm giữ: ngày 13/02/2020; Tạm giam: 19/02/2020.

2. NGUYỄN THỊ KIM CH (Oanh), sinh năm: 1983 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: khu phố 4, phường ĐL, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: thợ làm tóc; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Tám (chết) và bà: Trần

Thị Niên, sinh năm 1958; Có 01 người con, sinh năm 2005; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị bắt, tạm giam: ngày 04/6/2020;

Các bị cáo hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang- Tháp Chàm; có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Anh K, sinh năm: 1993. Vắng mặt.

Địa chỉ: thôn H, xã H1, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Chị Dương Ngọc T1, sinh năm: 1994. Vắng mặt.

- Chị Võ Thị L, sinh năm: 1981. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Khu phố 2, phường S, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/02/2020, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Thuận phối hợp với Công an phường ĐL phát hiện Nguyễn Hùng C điều khiển xe đạp điện, màu đen chạy từ số nhà 24/14 đến trước số nhà 18/14, đường Y, thuộc khu phố 4, phường ĐL, thành phố P để gặp một nam thanh niên (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) có biểu hiện nghi vấn nên khi nhìn thấy lực lượng Công an nam thanh niên nêu trên bỏ chạy. Lúc này, C ném 01 gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, dạng rắn (nghi ma túy, ký hiệu M1) xuống dưới đất thì bị lực lượng Công an tạm giữ, đồng thời còn tạm giữ của C: 01 xe đạp điện, màu đen; 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, màu vàng, loại 6300, số seri: 352939020264803.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Hùng C tại số 24/14, đường Y, khu phố 4, phường ĐL, thành phố P và cũng chính là chỗ ở của Nguyễn Thị Kim Ch; đã tạm giữ: 01 bọc nylon có miệng dạng kẹp kín, bên trong có một gói nylon hàn kín ba đầu, một đầu hở có cắm ống hút nhựa màu trắng, một đầu hút nhọn, bên trong gói nylon chứa chất tinh thể màu trắng, dạng rắn (nghi ma túy, ký hiệu M2); 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu trắng; 01 cân tiểu ly, màu đỏ trắng, hiệu Marllono; 01 cây kéo, bằng kim loại; 01 chai nhựa có nắp đậy 02 lỗ, gắn ống hút và nỏ thủy tinh và 01 ví da, màu nâu bên trong có: 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hùng C; 01 giấy đăng ký xe, biển số: 85R9-0653 mang tên Nguyễn Thiết Toán; 01 biên nhận thanh toán mua hàng của điện máy xanh; 01 thẻ ATM ngân hàng Agribank mang tên Nguyễn Thị Thâm; 01 tờ tiền 100 Torpor JN8668665; 01 tờ tiền 20 Twenty Dollars JE 01682611A; 01 tờ tiền 10 Ten Dollars MB10346593A; 01 tờ tiền 02 Two Dollars L33544027A; 01 tờ tiền ghi 02 Two Dollars C03699856A; 01 tờ tiền ghi 01 One Dollars F50299024I; số tiền 7.000 đồng; 01

sim điện thoại mạng Viettel số 8984048000060741418; 01 sim điện thoại mạng Viettel số 8984048000064602703; 01 sim điện thoại mạng Mobifone số 8401180851776931 WD.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hùng C, Nguyễn Thị Kim Ch khai nhận: để có nguồn ma túy sử dụng, bán lại kiếm lời, C đã mua 02 bịch ma túy đá của một người tên Hg (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) ở tỉnh Bình Thuận, với giá 2.000.000 đồng, sau đó phân chia ra rồi bán lại.

Từ ngày 28/12/2019 đến ngày 13/02/2020, Nguyễn Hùng C đã có 12 lần, bán 11 bịch ma túy đá, thu được tổng số tiền là 3.900.000 đồng. Trong đó, Nguyễn Thị Kim Ch đã giúp C 02 lần, bán 02 bịch ma túy đá, thu được tổng số tiền là 500.000 đồng, cụ thể như sau:

Bán cho Nguyễn Anh K:

+ Lần 1: Khoảng 19 giờ ngày 28/12/2019, tại khu vực hẻm số 14, đường Y, thuộc khu phố 4, phường ĐL, thành phố P, Nguyễn Hùng C đã bán cho K 01 bịch ma túy đá, với giá 500.000 đồng.

+ Lần 2: Khoảng 15 giờ ngày 07/02/2020, tại khu vực nương Chà Là gần quán Tây Hồ, thuộc xã TH, thành phố P, C đã bán cho K 01 bịch ma túy đá, với giá 500.000 đồng.

+ Lần 3: Khoảng 16 giờ ngày 13/02/2020, tại nhà số 24/14, đường Y, thuộc khu phố 4, phường ĐL, C đã bán cho K 01 bịch ma túy đá, với giá 500.000 đồng.

+ Lần 4: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/02/2020, K gọi điện thoại cho C hỏi mua 01 bịch ma túy đá, với giá 1.000.000 đồng thì C đồng ý bán, hẹn đến đường Y, thuộc khu phố 4, phường ĐL để giao nhận ma túy. Do xe bị hư nên K nhờ Tèo (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) ở huyện Thuận Nam đến gặp C để mua ma túy. Khi C điều khiển xe đạp điện chạy đến trước số nhà 18/14, đường Y, thuộc khu phố 4, phường ĐL để chuẩn bị bán ma túy cho Tèo thì bị lực lượng Công an bắt quả tang như đã nêu trên.

Bán cho Dương Ngọc T1:

+ Lần 1: Khoảng 18 giờ ngày 17/01/2020, tại nhà của C ở thôn T2, xã TH, thành phố P, C đã bán cho T1 01 bịch ma túy đá, với giá 400.000 đồng.

+ Lần 2: Khoảng 21 giờ ngày 23/01/2020, tại nhà của Nguyễn Thị Kim Ch ở khu phố 4, phường ĐL, C đã bán cho T1 01 bịch ma túy đá, với giá 300.000 đồng.

+ Lần 3: Khoảng 17 giờ ngày 27/01/2020, tại khu vực nhà thờ Phan Rang, thuộc phường Kinh Dinh, C đã bán cho T1 01 bịch ma túy đá, với giá 300.000 đồng.

Bán cho Võ Thị L:

+ Lần 1: Khoảng 14 giờ giữa tháng 12/2019 (không nhớ rõ ngày), tại khu vực chân cầu ĐL, thuộc khu phố 1, phường Tấn Tài, C đã bán cho L 01 bạch ma túy đá, với giá 300.000 đồng.

+ Lần 2: Khoảng 19 giờ ngày 19/01/2020, C đưa 01 bạch ma túy đá cho Nguyễn Thị Kim Ch mang đến nhà L bán nhưng không có L ở nhà đến khoảng 22 giờ cùng ngày, tại nhà của Ch ở khu phố 4, phường ĐL, Ch đã bán cho L 01 bạch ma túy đá, với giá 300.000 đồng. Sau khi bán được ma túy, Ch đưa lại tiền cho C.

+ Lần 3: Khoảng 09 giờ đầu tháng 01/2020 (không nhớ rõ ngày), tại khu vực chân cầu ĐL, thuộc khu phố 1, phường Tấn Tài, C đã bán cho L 01 bạch ma túy đá, với giá 300.000 đồng.

+ Lần 4: Khoảng 22 giờ ngày 22/01/2020, tại nhà của L ở khu phố 4, phường ĐL, C và Ch bán cho L 01 bạch ma túy đá, với giá 200.000 đồng.

+ Lần 5: Khoảng 14 giờ ngày 09/02/2020, tại khu vực chân cầu ĐL, thuộc khu phố 1, phường Tấn Tài, C đã bán cho L 01 bạch ma túy đá, với giá 300.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 46/KLGD ngày 16/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận: Chất tinh thể màu trắng dạng rắn ký hiệu M1, M2 bên trong 02 gói niêm phong là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định M1: 0,3103g, M2: 0,1044g (Hoàn lại đối tượng giám định M1: 0,2262g, M2: 0,0745g).

Cáo trạng số 116/CT-VKSPRTC ngày 30/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm truy tố các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên việc truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo C từ 06 đến 07 năm tù; căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ch từ 03 đến 04 năm tù.

Các bị cáo nói lời sau cùng: “Bị cáo đã biết lỗi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: từ ngày 28/12/2019 đến ngày 13/02/2020, tại địa bàn TP. Phan Rang- Tháp Chàm, Nguyễn Hùng C đã bán 12 lần, 11 bịch ma túy đá cho Nguyễn Anh K, Dương Ngọc T1, Võ Thị L, thu được số tiền 3.900.000 đồng. Trong đó, Nguyễn Thị Kim Ch đã giúp C bán 02 lần, 02 bịch ma túy đá cho Võ Thị L, thu được số tiền 500.000 đồng nên phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm truy tố các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an tại địa phương nên phải xử lý nghiêm minh nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Các bị cáo đều có tình tiết giảm nhẹ là đã tự khai ra các lần phạm tội trước đó, thành khẩn khai báo; các tình tiết này được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này bị cáo C có vai trò chính, trực tiếp giao dịch, bỏ tiền ra mua ma túy, phân chia nhỏ ra để bán, thu và sử dụng tiền lời... nên bị cáo phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo Ch.

Bị cáo Ch giúp bị cáo C bán ma túy 02 lần, tiền bán ma túy bị cáo Ch giao cho bị cáo C, bị cáo có nhân thân tốt, là lao động duy nhất trong gia đình, đã ly hôn chồng, hiện đang nuôi con nhỏ ... nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội cũng như xét nhân thân, hoàn cảnh của bị cáo hiện nay, HĐXX quyết định xử phạt bị cáo mức án thấp hơn so với mức án của bị cáo C.

Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên HĐXX chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt các bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Vật chứng của vụ án gồm:

0,2262 gam chất ma túy, loại Methamphetamine; 0,0745 gam chất ma túy, loại Methamphetamine và 01 phong bì thư bên trong chứa 01 cân tiểu ly, màu đỏ trắng, hiệu Marlboro; 01 cây kéo, bằng kim loại; 01 chai nhựa có nắp đậy 02 lỗ,

gắn ống hút và nổ thủy tinh, đây là chất ma túy, công cụ để sử dụng ma túy cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 phong bì thư bên trong chứa 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, màu vàng, loại 6300, số seri: 352939020264803 và 01 xe đạp điện, màu đen, đây là phương tiện sử dụng vào việc mua bán ma túy nên cần tịch thu vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 ví da, màu nâu bên trong có: 01 Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hùng C; 01 giấy đăng ký xe, biển số: 85R9-0653 mang tên Nguyễn Thiết Toán; 01 biên nhận thanh toán mua hàng của điện máy xanh; 01 thẻ ATM ngân hàng Agribank mang tên Nguyễn Thị Thâm; 01 tờ tiền 100 Torpor JN8668665; 01 tờ tiền 20 Twenty Dollars JE 01682611A; 01 tờ tiền 10 Ten Dollars MB10346593A; 01 tờ tiền 02 Two Dollars L33544027A; 01 tờ tiền ghi 02 Two Dollars C03699856A; 01 tờ tiền ghi 01 One Dollars F50299024I; số tiền 7.000 đồng; 01 sim điện thoại mạng Viettel số 8984048000060741418; 01 sim điện thoại mạng Viettel số 8984048000064602703; 01 sim điện thoại mạng Mobifone số 8401180851776931 WD; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu trắng. Đây là những tài sản không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra trao trả lại cho các bị cáo là có căn cứ.

- Buộc bị cáo C phải nộp số tiền 3.900.000 đồng là tiền do bán ma túy mà có để sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với người tên Hg ở tỉnh Bình Thuận và người tên Tèo ở huyện Thuận Nam đã mua bán ma túy với Nguyễn Hùng C. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Hùng C (C tành hình), Nguyễn Thị Kim Ch (Oanh) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hùng C (C tàng hình) 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/02/2020.

Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Kim Ch (Oanh) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/6/2020.

Căn cứ vào: các điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động, hiệu Nokia, màu vàng, loại 6300, số seri: 352939020264803 và 01 xe đạp điện, màu đen theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14-10-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang- Tháp Chàm.

Tịch thu tiêu hủy: 0,2262 gam chất ma túy, loại Methamphetamine; 0,0745 gam chất ma túy, loại Methamphetamine; 01 cân tiểu ly, màu đỏ trắng, hiệu Marllono; 01 cây kéo, bằng kim loại; 01 chai nhựa có nắp đậy 02 lỗ, gắn ống hút và nõ thủy tinh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14-10-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang- Tháp Chàm.

Buộc bị cáo Nguyễn Hùng C (C tàng hình) phải nộp 3.900.000 (ba triệu chín trăm ngàn) đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Về án phí:

Căn cứ vào: Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vân Thị Thu Sang